

Số: 128/2022/QĐST-HNGĐ

Tân An, ngày 16 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN

Căn cứ vào các điều: 397, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều: 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 133/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 19xy; cư trú tại: Số XYY ấp N, xã N, thành phố T, tỉnh Long An.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 19xy; cư trú tại: Số XYY ấp N, xã N, thành phố T, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ông Nguyễn Văn N và Nguyễn Thị H tiến tới hôn nhân do tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã N, thành phố T, tỉnh Long An cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 18 tháng 9 năm 2017, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Tại phiên hòa giải ngày 08 tháng 11 năm 2022, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn do không còn tình cảm với nhau, xác định không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung và thống nhất thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn N và Nguyễn Thị H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: xác định không có con chung.
- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Vấn đề khác: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; ông N tự nguyện chịu toàn bộ, chuyển 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0001802 ngày 25 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (02);
- Viện KSND tp Tân An;
- Chi cục THADS tp Tân An;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH (UBND xã N, tp T);
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu: Hồ sơ việc DS, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Toàn Vẹn